TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 18 - 01- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Hoàng Thị Hanh;

2.Ông Nguyễn Đức Nghiệp.

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ý Tưởng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1993; Nơi sinh và cư trú: Thôn C T, xã Đ T, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hoá:12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lương B, sinh năm 1964 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có vợ, con; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số: 192/2016/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quang Tr 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 12/3/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2012 đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng theo Quyết định số 503/QĐ-CT ngày 06/02/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Tháng 02 năm 2013 chấp hành xong.

- Ngày 27/3/2013, Nguyễn Quang Tr đã Công an huyện Tam Dương xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt số 128 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền 1.000.000 đồng, đã nộp phạt ngày 28/6/2013.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương nơi cư trú đến nay(Có mặt).

-*Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn T Ph, xã Đ T, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn T D, xã Đ T, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12giờ 30phút ngày 08/9/2018, Nguyễn Quang Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88H4 – 9097 từ nhà đến nhà anh Nguyễn Văn H để mượn tiền anh H. Khi đến nơi, Tr gặp cháu Nguyễn Quang Anh(con trai của H), anh H không có ở nhà nên Tr hỏi xin số điện thoại của anh H. Trong khi Tr đang ngồi ở bàn uống nước thì cháu Anh chạy vào buồng lấy giấy, bút để ghi số điện thoại, Tr nhìn thấy trong ngăn tủ lệch giữa nhà anh H có 01 túi xách màu nâu, Tr kéo ngăn khóa lấy được 20.000đồng. Sau khi xin được số điện thoại, Tr đi xe về nhà. Khoảng 10 phút sau, Tr điều khiển xe quay lại nhà anh H, anh H vẫn chưa về chỉ có cháu Anh ở nhà. Tr đi vào phòng khách còn cháu Anh chạy ra sân chơi, Tr nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold để ở đầu giường, Tr lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần rồi đi về nhà cất giấu. Ngày 12/9/2018, Tr bị triệu tập đến Cơ quan điều tra Công an huyện T D làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang Tr đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold, còn số tiền 20.000đ Tr đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/BB-HĐĐGTS ngày 19/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện T D kết luận: Giá trị của 01(một) chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold, đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 9/2018 là: 1.800.000 đồng *(Một triệu tám trăm nghìn đồng chẵn.*

Ngày 16/8/2016, Nguyễn Quang Tr đã bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 08/9/2018, Tr tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold và số tiền 20.000đ, tổng trị giá 1.820.000 đồng theo định giá. Hành vi trên của Tr đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung

"b) Đã bị kết án về tội này ... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án:

- 01(một) chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H. Ngày 31/10/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H quản lý, sử dụng.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88H4 – 9097, là phương tiện Tr sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp nhưng chiếc xe này là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Th cho Tr mượn. Tr không nói, ông Th không biết việc Tr sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại được 01chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold, anh Nguyễn Văn H không có yêu cầu Tr bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSTD ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tr về tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội: Trộm cắp tài sản. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.Đề nghị xử phạt Nguyễn Quang Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tr. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2].Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do

đó có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Ngày 08/9/2018, Nguyễn Quang Tr đã thực hiện hành vi trộm cắp 01(một) chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold đã qua sử dụng và số tiền 20.000đ, tổng trị giá tài sản Tr trộm cắp của anh H theo định giá là 1.820.000đồng. Mặc dù, lần trộm cắp này của Nguyễn Quang Tr có giá trị dưới 2.000.000đồng nhưng nhân thân Tr có 01 tiền án, cụ thể tại Bản án số 192/2016/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Tr 10 tháng tù giam về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 12 tháng 3 năm 2017 chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích. Tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nên trên là yếu tố định tội đối với Tr.

[3].Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang Tr đã phạm vào tội "***Trộm cắp tài sản***". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản **1** Điều **173** của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Tội trộm cắp tài sản

" Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ..dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

b) Đã bị kết án về tội này ... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm"

[4].Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân về việc gia tăng loại tội phạm này. Song, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn; người bị hại có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm h,s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Với tính chất và mức độ phạm tội như trên cần áp dụng một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5].Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Về vật chứng: 01(một) chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H. Ngày 31/10/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H quản lý, sử dụng là phù hợp. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88H4 – 9097, là phương tiện Tr sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp nhưng chiếc xe này là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Th cho Tr mượn. Tr không nói, ông Th không biết việc Tr sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp. Do vậy, về vật chứng không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:Sau khi nhận lại được 01chiếc điện thoại di động Oppo A37 màu vàng Gold, anh Nguyễn Văn H không có yêu cầu Tr bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[8].Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên xử:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Quang Tr 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Những người tham gia tố tụng;
-LưuHS,VP,THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Ngọc